

ĐỀ THI CHÍNH THỨC

(Đề thi có 04 trang)

Mã đề: 301

KỲ THI TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC GIA NĂM 2019

Bài thi: KHOA HỌC XÃ HỘI

Môn thi thành phần: LỊCH SỬ

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề

Câu 1: Năm 1970, Mĩ sử dụng quân đội Sài Gòn tiến công xâm lược Campuchia nhằm thực hiện âm mưu nào sau đây?

- A. Thiết lập trở lại Liên bang Đông Dương.
- B. Mở rộng chiến tranh ra toàn khu vực Đông Nam Á.
- C. Dùng người Đông Dương đánh người Đông Dương.
- D. Gạt ảnh hưởng của Pháp ở Đông Dương.

Câu 2: Trong phong trào dân tộc dân chủ 1919-1925, giai cấp nào tổ chức cuộc vận động người Việt Nam chỉ mua hàng của người Việt Nam?

- A. Công nhân
- B. Nông dân
- C. Địa chủ
- D. Tư sản

Câu 3: Năm 1949, sản lượng nông nghiệp của nước nào bằng hai lần tổng sản lượng nông nghiệp của các nước Anh, Pháp, Cộng hòa Liên bang Đức, Italia, Nhật Bản?

- A. Hà Lan.
- B. Tây Ban Nha.
- C. Trung Quốc
- D. Mĩ

Câu 4: Ngày 6-3-1946, đại diện Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kí bản Hiệp định Sơ bộ với đại diện chính phủ nước nào sau đây?

- A. Mĩ
- B. Pháp
- C. Nhật Bản
- D. Anh

Câu 5: Chiến thắng Ấp Bắc (1-1963) chứng tỏ quân dân miền Nam Việt Nam hoàn toàn có khả năng đánh bại chiến lược chiến tranh nào sau đây của Mĩ?

- A. Chiến tranh cục bộ.
- B. Chiến tranh đặc biệt.
- C. Việt Nam hóa chiến tranh.
- D. Đông Dương hóa chiến tranh.

Câu 6: Trong phong trào dân chủ 1936 -1939, nhân dân Việt Nam sử dụng hình thức đấu tranh nào sau đây?

- A. Kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.
- B. Kết hợp đấu tranh quân sự với chính trị, binh vận.
- C. Đi từ khởi nghĩa từng phần đến tổng khởi nghĩa.
- D. Công khai và bí mật, hợp pháp và không hợp pháp.

Câu 7: Trong Chính sách kinh tế mới ở nước Nga Xô Viết (1921), Nhà nước

- A. không thu thuế lương thực.
- B. chỉ nắm ngành giao thông.
- C. chỉ nắm ngành ngân hàng
- D. tập trung khôi phục công nghiệp nặng.

Câu 8: Một trong những thành tựu Việt Nam đạt được trong 5 năm đầu (1986-1990) của công cuộc đổi mới là

- A. hoàn thành hiện đại hóa đất nước.
- B. hoàn thành công nghiệp hóa đất nước.
- C. xuất khẩu gạo đứng đầu thế giới.
- D. hàng tiêu dùng dồi dào hơn trước.

Câu 9: Ở Việt Nam, cuối năm 1928, các thành viên của tổ chức nào sau đây thực hiện chủ trương “vô sản hóa”?

- A. Việt Nam Quốc dân đảng.
- B. Việt Nam nghĩa đoàn.

C. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

D. Đảng Lập hiến.

Câu 10: Sau khi Nhật đảo chính Pháp (9-3-1945), Đảng Cộng sản Đông Dương đề ra khẩu hiệu nào sau đây?

A. “Đánh đổ phong kiến”.

B. “Đánh đuổi phản động thuộc địa”.

C. “Đánh đuổi thực dân Pháp”.

D. “Đánh đuổi phát xít Nhật”.

Câu 11: Quốc gia nào sau đây ở Đông Nam Á giành được độc lập năm 1945?

A. Indonesia

B. Miến Điện

C. Thái Lan

D. Mã Lai

Câu 12: Đến nửa đầu những năm 70 của thế kỷ XX, quốc gia nào sau đây trở thành cường quốc công nghiệp đứng thứ hai thế giới?

A. Liên Xô.

B. Italia

C. Mĩ.

D. Trung Quốc.

Câu 13: Chính quyền công nông lần đầu tiên xuất hiện ở Việt Nam trong phong trào nào sau đây?

A. Phong trào dân chủ 1936-1939.

B. Phong trào cách mạng 1930-1931

C. Phong trào dân tộc dân chủ 1919-1925.

D. Phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945.

Câu 14: Nội dung nào sau đây **không** phải là mục đích của Việt Nam khi mở chiến dịch Biên giới thu-đông năm 1950?

A. Tạo thế và lực cho cuộc đấu tranh trên bàn đàm phán.

B. Tiêu diệt một bộ phận sinh lực quân Pháp.

C. Củng cố và mở rộng căn cứ địa Việt Bắc.

D. Khai thông đường sang Trung Quốc và các nước trên thế giới.

Câu 15: Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919 -1929), thực dân Pháp chủ trương đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp nhằm

A. xoá bỏ phương thức sản xuất phong kiến.

B. đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế chính quốc.

C. tạo sự phát triển đồng đều giữa các vùng kinh tế.

D. làm cho kinh tế thuộc địa phát triển cân đối.

Câu 16: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, sự kiện nào sau đây ở châu Phi gắn liền với vai trò lãnh đạo của Nenxon Mandêla?

A. Namibia tuyên bố độc lập.

B. Nước Cộng hoà Dimbabuê ra đời.

C. Chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam Phi bị xoá bỏ.

D. Cách mạng Ănggôla và Môdãmbich thành công.

Câu 17: Nội dung nào sau đây là ý nghĩa của việc hoàn thành thống nhất đất nước ở Việt Nam (1975-1976)?

A. Là điều kiện trực tiếp để Việt Nam gia nhập tổ chức ASEAN.

B. Tạo điều kiện để tăng cường an ninh-quốc phòng của đất nước.

C. Đánh dấu việc hoàn thành thống nhất các tổ chức chính trị.

D. Tạo điều kiện hoàn thành cuộc cách mạng giải phóng dân tộc.

Câu 18: Năm 1858, thực dân Pháp chọn Đà Nẵng làm nơi mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam nhằm

A. nhanh chóng mở rộng quy mô chiến tranh ra cả nước. B. thực hiện kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh”.

C. sử dụng Đà Nẵng làm bàn đạp tấn công Gia Định.

D. thực hiện kế hoạch “chinh phục từng gói nhỏ”.

Câu 19: Nguyên nhân nào sau đây dẫn đến thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

A. Có liên minh chiến đấu của ba nước Đồng Dương.

B. Sự ủng hộ trực tiếp của các nước xã hội chủ nghĩa.

C. Sự giúp đỡ trực tiếp của các nước Đồng minh.

D. Truyền thông yêu nước của dân tộc được phát huy.

Câu 20: Trong quá trình thực hiện chiến lược kinh tế hướng ngoại từ những năm 60-70 của thế kỷ XX, 5 nước sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đều

- A. có mậu dịch đối ngoại tăng trưởng nhanh.
- B. trở thành những con rồng châu Á.
- C. trở thành những nước công nghiệp mới.
- D. dẫn đầu thế giới về xuất khẩu gạo.

Câu 21: Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III (9-1960), Đảng Lao động Việt Nam đề ra chủ trương nào sau đây?

- A. Tiến hành chiến tranh nhân dân trên cả hai miền Bắc-Nam.
- B. Tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở hai miền Bắc-Nam.
- C. Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở hai miền Bắc-Nam.
- D. Tiến hành đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược ở hai miền Bắc-Nam.

Câu 22: Theo quyết định của Hội nghị Ianta (2-1945), Liên Xô **không** đóng quân tại khu vực nào sau đây?

- A. Đông Đức.
- B. Tây Đức.
- C. Đông Âu.
- D. Bắc Triều Tiên

Câu 23: Mĩ viện trợ cho các nước Tây Âu thông qua Kế hoạch Mácsan (1947) nhằm mục đích nào sau đây?

- A. Lôi kéo đồng minh để ngăn chặn ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội.
- B. Thúc đẩy tiến trình hình thành của Liên minh Châu Âu.
- C. Lôi kéo đồng minh để củng cố trật tự thế giới “một cực”.
- D. Giúp các nước Tây Âu phát triển kinh tế để cạnh tranh với Trung Quốc.

Câu 24: Cuộc Tiến công chiến lược năm 1972 của quân dân Việt Nam thắng lợi buộc Mĩ phải

- A. tuyên bố Mĩ hoá trở lại chiến tranh xâm lược Việt Nam.
- B. thừa nhận sự thất bại của chiến lược Chiến tranh cục bộ.
- C. tuyên bố phi Mĩ hoá chiến tranh xâm lược Việt Nam
- D. thừa nhận sự thất bại của chiến lược Chiến tranh đặc biệt.

Câu 25: Thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở các nước Á, Phi và Mĩ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai

- A. đã góp phần làm phá sản hoàn toàn chiến lược toàn cầu của Mĩ.
- B. là yếu tố quyết định sự xuất hiện của xu thế hòa hoãn Đông-Tây.
- C. là yếu tố quyết định sự xuất hiện của xu thế toàn cầu hóa.
- D. đã góp phần làm thay đổi sâu sắc bản đồ chính trị thế giới.

Câu 26: Một trong những biểu hiện của vai trò quyết định nhất của cách mạng miền Bắc đối với sự nghiệp chống Mĩ, cứu nước ở Việt Nam (1954 – 1975) là

- A. trực tiếp đánh thắng các chiến lược chiến tranh của Mĩ.
- B. hoàn thành việc xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội.
- C. giành thắng lợi trong trận quyết chiến chiến lược, kết thúc chiến tranh.
- D. làm nghĩa vụ hậu phương của chiến tranh cách mạng.

Câu 27: Việc ký kết Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức (1972) và Định ước Henxinki (1975) đều có tác động nào sau đây?

- A. Làm xuất hiện xu thế liên kết khu vực ở châu Âu.
- B. Tạo điều kiện giải quyết hòa bình các tranh chấp ở châu Âu.

C. Chấm dứt tình trạng cạnh tranh giữa các cường quốc ở châu Âu.

D. Dẫn đến sự ra đời của Cộng đồng châu Âu (EC).

Câu 28: Trong giai đoạn 1939-1945, Đảng Cộng sản Đông Dương đã khắc phục được một trong những hạn chế của Luận cương chính trị (10-1930) qua chủ trương

A. tập hợp lực lượng toàn dân tộc chống đế quốc.
B. lập chính phủ công nông binh

C. sử dụng phương pháp bạo lực cách mạng. **C.** thành lập chính phủ công nông.
D. xác định động lực cách mạng là công nông.

Câu 29: Khởi nghĩa Bãi Sậy (1883-1892) và khởi nghĩa Hương Khê (1885 – 1896) có điểm chung nào sau đây?

A. Sử dụng lối đánh du kích.
C. Xây dựng căn cứ chính ở đồng bằng.

B. Tổ chức lực lượng nghĩa quân thành 15 quân thứ.
D. Phạm vi hoạt động chủ yếu là ở 4 tỉnh Bắc Trung Kì.

Câu 30: Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam và Cách mạng tháng Mười năm 1917 ở Nga có điểm chung nào sau đây?

A. Đối tượng đấu tranh chủ yếu là giai cấp tư sản.
B. Làm cho chủ nghĩa tư bản không còn là hệ thống hoàn chỉnh.
C. Nhiệm vụ chủ yếu là chống chủ nghĩa thực dân.
D. Góp phần cỗ vũ phong trào của cách mạng thế giới.

Câu 31: Một trong những điểm mới của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919-1929) so với cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1987-1914) của thực dân Pháp ở Đông Dương là

A. Pháp đầu tư vốn với quy mô lớn, tốc độ nhanh.
B. nguồn vốn đầu tư chủ yếu là của tư bản nhà nước.
C. ngành giao thông vận tải được đầu tư nhiều nhất.
D. lĩnh vực khai thác mỏ được đầu tư nhiều nhất.

Câu 32: Phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam

A. có sự kết hợp đấu tranh hợp pháp và bất hợp pháp.
B. chỉ diễn ra ở các vùng nông thôn trên cả nước.
C. diễn ra trên quy mô lớn, có tính thống nhất cao.
D. có mục tiêu chủ yếu là đòi cờ áo và hòa bình.

Câu 33: Thực tiễn 30 năm chiến tranh cách mạng Việt Nam (1945-1975) chứng tỏ kết quả đấu tranh ngoại giao

A. không thể góp phần làm thay đổi so sánh lực lượng trên chiến trường.
B. có tác động trở lại các mặt trận quân sự và chính trị.
C. luôn phụ thuộc vào quan hệ và sự dàn xếp giữa các cường quốc.
D. chỉ phản ánh kết quả của đấu tranh chính trị và quân sự.

Câu 34: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng tiến trình khởi nghĩa giành chính quyền của nhân dân Việt Nam trong năm 1945?

A. Giành chính quyền bộ phận tiến lên giành chính quyền toàn quốc.
B. Giành chính quyền ở các vùng nông thôn rồi tiến vào thành thị.
C. Giành chính quyền ở các đô thị lớn rồi tỏa về các vùng nông thôn.
D. Giành chính quyền đồng thời ở cả hai địa bàn nông thôn và thành thị.

Câu 35: Nhận xét nào sau đây là đúng về phong trào công nhân Việt Nam trong những năm 1928-1929?

- A. Có tính thống nhất cao theo một đường lối chính trị đúng đắn.
- B. Phát triển ngày càng mạnh mẽ và có một tổ chức lãnh đạo thống nhất.
- C. Chứng tỏ giai cấp công nhân đã trưởng thành và đủ sức lãnh đạo cách mạng.
- D. Có sự liên kết và trở thành nòng cốt của phong trào dân tộc.

Câu 36: Nhận xét nào sau đây là đúng về điểm chung của trật tự thế giới theo hệ thống Véc-xai-Oasinhton và trật tự thế giới hai cực Ianta?

- A. Chứng tỏ quan hệ quốc tế bị chi phối bởi các cường quốc.
- B. Hình thành trên cơ sở thỏa thuận giữa các nước cùng chế độ chính trị.
- C. Bảo đảm việc thực hiện quyền tự quyết của các dân tộc.
- D. Có sự phân cực rõ rệt giữa hai hệ thống chính trị xã hội khác nhau.

Câu 37: Hạn chế trong chủ trương cứu nước của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh đầu thế kỉ XX để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

- A. Chỉ phát động quần chúng đấu tranh khi có lực lượng vũ trang lớn mạnh.
- B. Sự giúp đỡ từ bên ngoài là điều kiện tiên quyết để phát động đấu tranh.
- C. Không sử dụng phương thức bạo động để chống lại kẻ thù lớn mạnh.
- D. Phân tích thực tiễn của đất nước để xác định nhiệm vụ đấu tranh phù hợp.

Câu 38: Nhận xét nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm của cuộc cách mạng khoa học-kỹ thuật từ những năm 40 của thế kỉ XX đến năm 2000?

- A. Khoa học luôn đi trước và tồn tại độc lập với kỹ thuật.
- B. Khoa học tham gia trực tiếp vào sản xuất.
- C. Tất cả phát minh kỹ thuật đều khởi nguồn từ nước Mĩ.
- D. Tất cả phát minh kỹ thuật luôn đi trước mở đường cho khoa học.

Câu 39: Một trong những điểm tương đồng của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm (1945-1975) ở Việt Nam là

- A. có sự sáng tạo trong phương thức sử dụng lực lượng.
- B. có sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa.
- C. lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định thắng lợi.
- D. lực lượng chính trị giữ vai trò quyết định thắng lợi.

Câu 40: Ở Việt Nam, căn cứ địa trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hậu phương trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) đều là nơi

- A. đứng chân của lực lượng vũ trang ba thứ quân.
- B. có thể bị đối phương bao vây và tấn công.
- C. tiếp nhận viện trợ từ các nước xã hội chủ nghĩa.
- D. cung cấp sức người, sức của cho tiền tuyến.

1. C	2. D	3. D	4. B	5. B	6. D	7. D	8. D	9. C	10. D
11. A	12. A	13. B	14. A	15. B	16. C	17. B	18. B	19. D	20. A
21. D	22. B	23. A	24. A	25. D	26. D	27. B	28. A	29. A	30. D
31. A	32. C	33. B	34. A	35. D	36. A	37. D	38. B	39. A	40. B

Câu 1.

Phương pháp: sgk 12 trang 180.

Cách giải:

Năm 1970, Mĩ sử dụng quân đội Sài Gòn như lực lượng xung kích để tiến công xâm lược Campuchia và tăng cường chiến tranh ở Lào nhằm thực hiện âm mưu “Dùng người Đông Dương đánh người Đông Dương”.

Chọn: C

Câu 2.

Phương pháp: sgk 12 trang 80.

Cách giải:

Trong phong trào dân tộc dân chủ 1919 - 1925, tư sản Việt Nam đã tổ chức tẩy chay tư sản Hoa Kiều, vận động người Việt Nam chỉ mua hàng của người Việt Nam.

Chọn: D

Câu 3.

Phương pháp: sgk 12 trang 42.

Cách giải:

Năm 1949, sản lượng nông nghiệp Mĩ bằng hai lần sản lượng nông nghiệp của các nước Anh, Pháp, Cộng hòa Liên bang Đức, Italia, Nhật Bản công lại.

Chọn: D

Câu 4.

Phương pháp: sgk 12 trang 128.

Cách giải:

Ngày 6-3-1946, Ban Thường vụ trung ương đảng họp, do Hồ Chí Minh chủ trì đã chọn giải pháp “hòa đê tiến”.

Chọn: B

Câu 5.

Phương pháp: Nhận xét, đánh giá.

Cách giải:

Chiến thắng Ấp Bắc có ý nghĩa quan trọng đối với cách mạng miền Nam:

- Đây là thắng lợi quân sự mở đầu trong chiến đấu chống “Chiến tranh đặc biệt” của nhân dân miền Nam.

- Thất bại của Hoa Kỳ và quân lực Việt Nam Cộng hòa trong trận này không chỉ là một thất bại thuần tuý về chiến thuật mà còn mang ý nghĩa chiến lược, đã làm rung chuyển giới báo chí Hoa Kỳ, nó chứng tỏ nhân dân miền Nam có khả năng đánh bại chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”.

- Góp phần đẩy nhanh quá trình sụp đổ chính quyền Ngô Đình Diệm.

Chọn: B

Câu 6.

Phương pháp: sgk 12 trang 100.

Cách giải:

Hội nghị tháng 7-1936 đã xác định phương pháp đấu tranh giai đoạn 1936 - 1939 là kết hợp các hình thức công khai và bí mật, hợp pháp và bất hợp pháp.

Chọn: D

Câu 7.

Phương pháp: sgk 11 trang 53.

Cách giải:

Trong Chính sách kinh tế mới ở nước Nga Xô Viết (1921), Nhà nước tập trung khôi phục công nghiệp nặng.

Chọn: D

Câu 8.

Phương pháp: sgk 12 trang 210.

Cách giải:

Một trong những thành tựu Việt Nam đạt được trong 5 năm đầu (1986 – 2000) của công cuộc đổi mới là về hàng hóa trên thị trường, nhất là hàng tiêu dùng dồi dào, đa dạng và lưu thông tương đối thuận lợi, trong đó nguồn hàng sản xuất tuy chưa đạt kế hoạch nhưng vẫn tăng hơn trước và có có tiến bộ về mẫu mã, chất lượng.

Chọn: D

Câu 9.

Phương pháp: sgk 12 trang 84.

Cách giải:

Cuối năm 1928, Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên thực hiện chủ trương “võ sản hóa”, các cán bộ của hội đã đi vào các nhà máy, hầm mỏ, đòn điền cùng sinh hoạt và lao động với công nhân để tuyên truyền vận động cách mạng, nâng cao ý thức chính trị cho giai cấp công nhân.

Chọn: C

Câu 10.

Phương pháp: sgk 12 trang 112.

Cách giải:

Sau khi Nhật đảo chính Pháp (9-3-1945), Đảng Cộng sản Đông Dương đã đề ra khẩu hiệu “Đánh đuổi phát xít Nhật”.

Chọn: D

Câu 11.

Phương pháp: sgk 12 trang 25.

Cách giải:

Năm 1945, chớp thời cơ Nhật đầu hàng đồng minh đã có ba quốc gia Đông Nam Á giành độc lập sớm nhất đó là: Indônêxia (17-8-1945), Việt Nam (2-9-1945) và Lào (12-10-1945).

Chọn: A**Câu 12.**

Phương pháp: sgk trang 11.

Cách giải:

Đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, Liên Xô trở thành cường quốc công nghiệp đứng thứ hai thế giới (sau Mĩ).

Chọn: A**Câu 13.**

Phương pháp: Phân tích, đánh giá.

Cách giải:

Xô viết Nghệ - Tĩnh là hình thức sơ khai của chính quyền công nông ở nước ta, thực sự là chính quyền cách mạng của quần chúng dưới sự lãnh đạo của Đảng do chính quyền này đã thể hiện rõ bản chất cách mạng, là chính quyền của dân, do dân và vì dân thông qua những chính sách Xô viết Nghệ - Tĩnh thực hiện trong quá trình tồn tại của mình.

Chọn: B**Câu 14.**

Phương pháp: sgk 12 trang 136, loại trừ.

Cách giải:

Tháng 6-1950, Đảng và Chính phủ quyết định mở chiến dịch Biên giới nhằm tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch; khai thông đường sang Trung Quốc và thế giới; mở rộng và củng cố căn cứ địa Việt Bắc, tạo đà thúc đẩy cuộc kháng chiến tiến lên.

=> *Loại trừ đáp án: A*

Chọn: A**Câu 15.**

Phương pháp: sgk 12 trang 77, suy luận.

Cách giải:

Kinh tế tư bản Pháp phát triển đã lâm cho nhu cầu về nguyên liệu chiến lược phục vụ cho sự phát triển của nền kinh tế Pháp tăng cao, trong đó có cao su => Thực dân Pháp chủ trương đầu tư vào nông nghiệp là nhiều nhất, chủ yếu là cho đồn điền cao su nhằm đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế chính quốc.

Chọn: B**Câu 16.**

Phương pháp: sgk 12 trang 37.

Cách giải:

Sau chiến tranh thế giới thứ hai, Nelson Mandela lãnh đạo phong trào đấu tranh ở Nam Phi chống lại chế độ phân biệt chủng tộc. Tháng 11-1993, bản Hiến pháp đã chính thức xóa bỏ chế độ phân biệt chủng tộc (Apartheid).

Chọn: C

Câu 17.

Phương pháp: sgk 12 trang 203, suy luận.

Cách giải:

Một trong những ý nghĩa quan trọng của việc thống nhất đất nước về mặt nhà nước là tạo ra những khả năng to lớn để bảo vệ tổ quốc => Điều này cũng có nghĩa sẽ tạo điều kiện để tăng cường an ninh - quốc phòng của đất nước.

Chọn: B

Câu 18.

Phương pháp: sgk 11 trang 108, suy luận.

Cách giải:

Khi tiến vào Việt Nam, thực dân Pháp muốn thực hiện kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh”, tuy nhiên do vấp phải tinh thần kháng chiến của nhân dân ta nên Pháp bị giam chân suốt 5 tháng ở bán đảo Sơn Trà => Kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” của Pháp bước đầu thất bại.

Chọn: B

Câu 19.

Phương pháp: sgk 12 trang 119, suy luận.

Cách giải:

- **Đáp án A:** đây là nhân tố thuộc nguyên nhân thắng lợi của kháng chiến chống Mĩ.

- **Đáp án B:** Các nước xã hội chủ nghĩa trong kháng chiến chống Mĩ giúp đỡ Việt Nam thông qua việc viện trợ, không có sự ủng hộ trực tiếp.

- **Đáp án C:** quân Đồng minh đã đánh bại phát xít Nhật -> tạo thời cơ khách quan cho cuộc khởi nghĩa của ta giành thắng lợi chứ không có sự giúp đỡ trực tiếp.

- **Đáp án D:** Một trong những nguyên nhân chủ quan dẫn đến thắng lợi của cách mạng tháng Tám là dân tộc ta vốn có truyền thống yêu nước nồng nàn, từng trải qua cuộc đấu tranh kiên cường, bất khuất cho độc lập tự do nên khi Đảng Cộng sản Đông Dương và Mặt trận Việt Minh phát cao ngọn cờ cứu nước thì toàn dân nhất tề đứng lên cứu nước, cứu nhà.

Chọn: D

Câu 20.

Phương pháp: sgk 12 trang 29.

Cách giải:

Trong quá trình thực hiện chiến lược kinh tế hướng ngoại từ những năm 60-70 của thế kỷ XX, 5 nước sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đều có sự biến đổi to lớn về bộ mặt kinh tế - xã hội. Tỉ trọng nền công nghiệp trong nền kinh tế quốc dân cao hơn nông nghiệp, mậu dịch đối ngoại tăng trưởng nhanh.

Chọn: A

Câu 21.

Phương pháp: sgk 12 trang 165.

Cách giải:

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III (9-1960), Đảng Lao động Việt Nam đề ra chủ trương tiến hành đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược ở cả hai miền Bắc - Nam. **Cụ thể là:**

- Cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc.
- Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.

Chọn: D

Câu 22.

Phương pháp: sgk 12 trang 5, suy luận.

Cách giải:

Theo quyết định của Hội nghị Ianta, Mĩ, Anh, Pháp đóng ở miền tây nước Đức, Tây Béclin và các nước Tây Âu.
=> *Liên Xô không đóng quân tại khu vực Tây Đức.*

Chọn: B

Câu 23.

Phương pháp: sgk 12 trang 59, suy luận.

Cách giải:

Mĩ đề ra kế hoạch Mác-san hay có tên gọi khác là kế hoạch “*Phục hưng châu Âu*” ngoài mặt là giúp các nước Tây Âu phục hồi nền kinh tế sau chiến tranh nhưng mục đích quan trọng nhất là lôi kéo đồng minh để ngăn chặn ảnh hưởng của làn sóng chủ nghĩa xã hội.

Chọn: A

Câu 24.

Phương pháp: sgk 12 trang 183.

Cách giải:

Cuộc tiến công chiến lược năm 1972 đã giáng đòn nặng nề vào chiến lược “*Việt Nam hóa chiến tranh*”, buộc Mĩ phải tuyên bố “*Mĩ hóa*” trở lại chiến tranh xâm lược (tức thừa nhận thất bại của chiến lược “*Việt Nam hóa chiến tranh*”).

Chọn: A

Câu 25.

Phương pháp: Phân tích, đánh giá.

Cách giải:

Bản đồ chính trị thế giới trước kia là sự thống trị của chủ nghĩa thực dân, đế quốc đối với các nước thuộc địa, phụ thuộc. Sau chiến tranh thế giới thứ hai, bản đồ chính trị thế giới đã không còn như trước nữa khi hàng loạt các nước Á, Phi, Mĩ Latinh giành được độc lập dân tộc. Cho nên những vùng đất thuộc quyền cai trị của các nước thực dân đã không còn nữa. Đơn cử như Trung Quốc, trong thời kì cận đại bị Đức chiếm vùng Sơn Đông; Anh chiếm vùng châu thổ sông Dương Tử (Trường Giang); Pháp chiếm vùng Vân Nam, Quảng Tây, Quảng Đông; Nga, Nhật Bản chiếm đóng vùng Đông Bắc.... đến năm 1945, phong trào dân tộc dân chủ ở Trung Quốc phát triển mạnh mẽ đến sự thành lập của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa. Nhiều nước khác ở châu Á, Phi và Mĩ Latinh cũng đã giành được độc lập, làm thay đổi bản đồ chính trị thế giới.

Chọn: D

Câu 26.

Phương pháp: Nhận xét, đánh giá.

Cách giải:

- **Đáp án A, C:** là vai trò của cách mạng miền Nam, có sự hỗ trợ của cách mạng miền Bắc.
- **Đáp án B:** cơ sở vật chất - kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội mới được miền Bắc xây dựng ở bước đầu chưa hoàn thành.

- **Đáp án D:**

+ *Đối với cách mạng cả nước:* cách mạng miền Bắc có vai trò quyết định nhất.

+ *Đối với cách mạng miền Nam:* cách mạng miền Bắc đóng vai trò là hậu phương lớn, cung cấp sức người, sức của cho chiến trường miền Nam.

Chọn: D

Câu 27.

Phương pháp: sgk 12 trang 62, suy luận.

Cách giải:

- Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức (1972) được ký kết đã làm cho tình hình căng thẳng ở châu Âu giảm đi rõ rệt.
- Định ước Henxinki (1975) đã tạo nên một cơ chế để giải quyết các vấn đề liên quan đến hòa bình, an ninh ở châu lục này.

=> *Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức (1972) và Định ước Henxinki (1975) đều có ý nghĩa tạo điều kiện giải quyết hòa bình các tranh chấp ở châu Âu.*

Chọn: B

Câu 28.

Phương pháp: Nhận xét, đánh giá.

Cách giải:

***Luận cương chính trị có hai hạn chế sau:**

- Xác định nhiệm vụ chiến lược là chống phong kiến và chống đế quốc => thiên về nhiệm vụ giai cấp và cách mạng ruộng đất.

- Xác định động lực cách mạng là công nhân và nông dân => Chưa tập hợp được toàn dân tộc chống đế quốc, chưa đánh giá đúng khả năng cách mạng của các giai cấp, tầng lớp khác ngoài công nhân và nông dân.

***Trong giai đoạn 1939 - 1945,** đảng đã khắc phục được hai hạn chế này thông qua quá trình chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng ở hai hội nghị tháng 11-1939 và hội nghị tháng 5-1941. Đặc biệt, hội nghị tháng 5-1941 đã khắc phục hạn chế của Luận cương chính trị trước đó bằng việc xác định:

- Đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.
- Thành lập mặt trận của riêng Việt Nam là Mặt trận Việt Minh, tập hợp tất cả các giai cấp tầng lớp Việt Nam chống đế quốc, phát xít Pháp - Nhật.

=> *Như vậy, trong giai đoạn 1939-1945, Đảng Cộng sản Đông Dương đã khắc phục được một trong những hạn chế của Luận cương chính trị (10-1930) qua chủ trương tập hợp lực lượng toàn dân tộc chống đế quốc.*

Chọn: A

Câu 29.

Phương pháp: So sánh, nhận xét.

Cách giải:

- **Đáp án A:** Khởi nghĩa Bãi Sậy và khởi nghĩa Hương Khê đều có điểm chung là sử dụng lối đánh du kích, đây là lối đánh phát huy được lợi thế ở vùng rừng núi và so sánh lực lượng đang chênh lệch.

- **Đáp án B, D:** là đặc điểm của khởi nghĩa Hương Khê.

- **Đáp án C:**

+ *Khởi nghĩa Bãi Sậy*: có căn cứ chính ở Bãi Sậy (Hưng Yên) là vùng lau sậy um tùm.

+ *Khởi nghĩa Hương Khê*: có căn cứ chính sở Hương Khê (Hà Tĩnh) là vùng núi.

Chọn: A

Câu 30.

Phương pháp: So sánh, liên hệ.

Cách giải:

- **Đáp án A:** là mục tiêu của cách mạng tháng Mười, lật đổ chính phủ lâm thời của giai cấp tư sản. Đây không phải là mục tiêu của Cách mạng tháng Tám năm 1945.

- **Đáp án B:** Cách mạng tháng Mười thắng lợi sau đó Liên bang Xô viết được thành lập, xây dựng chế độ Xã hội chủ nghĩa đã làm cho chủ nghĩa tư bản không còn là hệ thống duy nhất. Cách mạng tháng Mười không có tác động làm cho chủ nghĩa tư bản không còn là hệ thống hoàn chỉnh. Đây cũng không phải ý nghĩa của Cách mạng tháng Tám.

- **Đáp án C:** là nhiệm vụ của cách mạng tháng Tám, xét sâu xa thực tế ta đánh Nhật vì trước cách mạng tháng Tám Nhật đã đảo chính lật đổ Pháp và trở thành kẻ thù duy nhất của cách mạng Việt Nam.

- **Đáp án D:** Cách mạng tháng Mười Nga và Cách mạng tháng Tám đều cỗ vũ phong trào cách mạng thế giới.

Chọn: D

Câu 31.

Phương pháp: So sánh, liên hệ.

Cách giải:

Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919 – 1929), thực dân Pháp đầu tư với tốc độ nhanh và quy mô lớn vào tất cả các ngành kinh tế. Đây cũng chính là điểm mới, đặc điểm lớn nhất của cuộc khai thác này so với cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897 - 1914).

Chọn: A

Chú ý:

Cả cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897 – 1914) và lần thứ hai (1919 – 1929) đều đầu tư nhiều nhất vào nông nghiệp và khai mỏ.

Câu 32.

Phương pháp: Nhận xét, đánh giá.

Cách giải:

- **Đáp án A, D:** là đặc điểm của phong trào 1936 – 1939.

- **Đáp án B:** phong trào 1930 - 1931 diễn ra trên quy mô cả nước.

- **Đáp án C:** Phong trào 1930 – 1931 có:

+ Quy mô rộng lớn:

/ Từ tháng 2-4/1930, nổ ra nhiều cuộc đấu tranh của công nhân và nông dân.

/ 5/1930, nhiều cuộc đấu tranh của quần chúng nổ ra trên khắp cả nước nhân ngày Quốc tế lao động 1/5.

/ Các tháng 6,7,8 liên tiếp nổ ra các cuộc đấu tranh của công nhân, nông dân, ... trên khắp cả nước.

/ Tại Nghệ Tĩnh, phong trào đấu tranh của quần chúng phát triển mạnh mẽ nhất, quyết liệt nhất với nhiều cuộc biểu tình của nông dân (9-1930), hàng nghìn người kéo đến huyện lị, tinh lị đòi giảm sưu thuế ở các huyện Thanh Chương, Nam Đàn, ... (Nghệ An), Kỳ Anh (Hà Tĩnh), được công nhân Vinh- Bến thủy hưởng ứng. ...

+ **Tính thống nhất cao:** tạo thành một phong trào thống nhất trên cả nước dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Chọn: C

Câu 33.

Phương pháp: Nhận xét, đánh giá.

Cách giải:

Thực tiễn 30 năm chiến tranh cách mạng Việt Nam (1945 - 1975) có thể thấy mối quan hệ chặt chẽ giữa đấu tranh quân sự, chính trị và đấu tranh ngoại giao. Cụ thể là:

- **Thắng lợi trên mặt trận quân sự, chính trị tạo điều kiện cho cuộc đấu tranh trên mặt trận ngoại giao giành thắng lợi.** Tiêu biểu là 2 dấu mốc quan trọng:

+ Chiến thắng Điện Biên Phủ giành thắng lợi đã buộc Pháp phải ký Hiệp định Giơnevơ (1954), chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam.

+ Chiến thắng “Điện Biên Phủ trên không” đã buộc Mĩ phải ký Hiệp định Pari (1973) và rút quân về nước.

- **Ngược lại, thắng lợi trên mặt trận ngoại giao đã phản ánh thắng lợi của nhân dân trên mặt trận chính trị và quân sự:**

+ Hiệp định Giơnevơ (1954) không phản ánh đầy đủ thắng lợi của nhân dân ta trên chiến trường do chỉ miền Bắc được giải phóng.

+ Hiệp định Pari (1973) phản ánh đầy đủ thắng lợi của nhân dân ta trên chiến trường.

Chọn: B

Câu 34.

Phương pháp: Nhận xét, đánh giá.

Cách giải:

Hội nghị tháng 5-1941 đã xác định hình thái của cách mạng nước ta là đi từ khởi nghĩa từng phần lên tổng khởi nghĩa. Cách mạng tháng Tám đã phản ánh đúng tiến trình đó, dựa vào diễn biến của cách mạng tháng Tám có thể thấy, ta giành chính quyền từng bộ phận (từng tỉnh, nhiều tỉnh) sau đó tiến lên giành chính quyền trên toàn quốc. Đầu tiên là ở Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Quảng Nam sau đó là Hà Nội, Huế, Sài Gòn rồi đến các tỉnh, thành phố còn lại. Đến cuối cùng là Hà Tiên và Đồng Nai Thượng đã giành chính quyền vào ngày 28-8-1945, đánh dấu ta giành chính quyền trên cả nước.

Chọn: A

Câu 35.

Phương pháp: Phân tích, đánh giá.

Cách giải:

Từ năm 1928, Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên đã tổ chức phong trào “vô sản hóa” làm cho ý thức chính trị của giai cấp công nhân có sự biến chuyển rõ rệt => Phong trào công nhân phát triển mạnh mẽ và trở thành nòng cốt của phong trào dân tộc trong cả nước. Các cuộc bãi công của công nhân không chỉ bó hẹp trong phạm vi một xưởng, một địa phương mà đã có sự liên kết thành phong trong cả nước.

Chọn: D

Câu 36.

Phương pháp: Phân tích, liên hệ.

Cách giải:

- **Đáp án A:** một trong những điểm chung của trật tự thế giới theo hệ thống Véc-xai-Oasinhthon và trật tự thế giới hai cực Ianta là đều do các cường quốc thắng trận thiết lập để phục vụ những lợi ích cao nhất của họ => Quan hệ quốc tế trong hai trật tự này bị chia phôi bởi các cường quốc.

+ Trật tự Véc-xai-Oasinhthon bị chi phôi bởi các nước tư bản thắng trận: Anh, Pháp, ...

+ Trật tự Ianta bị cho phôi bởi các nước Mĩ, Anh, Liên Xô, đặc biệt là Mĩ và Liên Xô đứng đầu hai phe TBCN và XHCN.

- **Đáp án B, D:** trật tự hai cực Ianta là sự thỏa thuận giữa các nước có sự khác nhau về chế độ chính trị trong khi trật tự Vécxai - Oasinhthon là các nước có cùng chế độ tư bản chủ nghĩa.

- **Đáp án C:** hai trật tự này hình thành nhằm đảm bảo quyền lợi của các nước thắng trận.

Chọn: A

Câu 37.

Phương pháp: Phân tích, liên hệ.

Cách giải:

Xuất phát từ hạn chế trong chủ trương cứu nước của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh:

- *Phan Bội Châu:* Cầu viện Nhật Bản để đánh Pháp giành độc lập dân tộc => Chưa có đường lối cách mạng đúng đắn, chưa nhận rõ bản chất của kẻ thù.

- *Phan Châu Trinh:* Chưa có đường lối cách mạng đúng đắn, chống Pháp bằng cách hô hào Duy Tân cải cách, xu hướng bắt tay với Pháp.

=> Như vậy, xuất phát từ những hạn chế trong chủ trương cứu nước của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh đầu thế kỷ XX đã đề ra bài học cần phân tích thực tiễn đất nước để xác định nhiệm vụ đấu tranh sao cho phù hợp.

Chọn: D

Câu 38.

Phương pháp: sgk 12 trang 66.

Cách giải:

Đặc điểm lớn nhất của cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật hiện đại từ những năm 40 của thế kỷ XX đến nay là khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.

Chọn: B

Câu 39.

Phương pháp: So sánh, liên hệ.

Cách giải:

- Đáp án A:

- + *Cách mạng tháng Tám năm 1945*: kết hợp lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang. Trong đó, lực lượng chính trị đóng vai trò quyết định.
- + *Kháng chiến chống Pháp (1946 - 1954)*: sử dụng lực lượng ba thứ quân: bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân tự vệ.
- + *Kháng chiến chống Mĩ (1954 - 1975)*: sử dụng lực lượng ba thứ quân, kết hợp lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang, ...

- **Đáp án B**: là đặc điểm cuộc kháng chiến chống Mĩ (1954 – 1975)

- **Đáp án C**: là đặc điểm, vai trò lực lượng trong chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975.

- **Đáp án D**: là đặc điểm, vai trò lực lượng trong cách mạng tháng Tám năm 1945.

Chọn: A

Câu 40.

Phương pháp: Phân tích, đánh giá.

Cách giải:

Căn cứ địa trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hậu phương trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) đều là nơi:

- Có thể bị đối phương bao vây và tấn công.
- Chỗ dựa về tinh thần cho quần chúng đấu tranh.
- Tạo tiền đề để tiến lên xây dựng chế độ xã hội mới.
- Giải quyết vấn đề tiềm lực cách mạng.

Chọn: B

-----HẾT-----